

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH
Số: **5569**/STC-QLCS

V/v rà soát, báo cáo các nội dung
liên quan đến công tác quản lý, sử
dụng tài sản công

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **30** tháng 5 năm 2025

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân các quận – huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về Hội (gọi tắt là Tổ chức);

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế Thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

Căn cứ Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Liên quan đến việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ:

Ngày 20 tháng 4 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 2801/UBND-KT về triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất; theo đó “*giao Sở, Ban, Ngành; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện khẩn trương rà soát, thực hiện báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của Sở Tài chính về trình tự thực hiện báo cáo kê khai, đề xuất phương án, kiểm tra hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.*”

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch số 3660/KH-UBND về triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất đã xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

2. Về việc sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận, huyện:

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Quyết định số 645/QĐ-UBND phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận, huyện.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 1479/UBND-KT chỉ đạo sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy; theo đó “*giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp theo Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố, rà soát các địa chỉ nhà, đất là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, căn cứ nhu cầu sử dụng, số lượng người làm việc theo các chức danh để bố trí sử dụng nhà, đất đảm bảo theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công và xác định các nhà, đất dôi dư (nếu có); từ đó tổng hợp, báo cáo đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý các nhà, đất theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP của Chính phủ, gửi Sở Tài chính trước ngày 10 tháng 3 năm 2025.*”

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 1479/UBND-KT nêu trên, Sở Tài chính lần lượt có Công văn số 904/STC-QLCS ngày 21 tháng 3 năm 2025 và Công văn số 1131/STC-QLCS ngày 25

tháng 3 năm 2025 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong công tác bàn giao, quản lý, xử lý tài sản và sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc và đề nghị các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp có văn bản đề xuất phương án sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc gửi Sở Tài chính trước ngày 28 tháng 3 năm 2025 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

Đến nay, Sở Tài chính đã nhận được ý kiến đề xuất của 17/19 đơn vị. Riêng Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa có văn bản đề xuất.

3. Về việc sắp xếp, bố trí, xử lý nhà, đất khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã:

Căn cứ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nguyên tắc, lộ trình, các nhiệm vụ và giải pháp được nêu tại Kết luận số 126-KL/TW ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 2008/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 4891/BTC-QLCS ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc hướng dẫn bổ sung việc sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính, Sở Tài chính tiếp tục có Công văn số 2856/STC-QLCS ngày 18 tháng 4 năm 2025 và Công văn số 4274/STC-QLCS ngày 13 tháng 5 năm 2025 hướng dẫn các cơ quan, tổ chức và đơn vị thuộc Thành phố về công tác sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời đề nghị báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nhà, đất (trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp) thuộc phạm vi quản lý; gửi về Sở Tài chính trước ngày 27 tháng 5 năm 2025 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

Đến nay, Đến nay, Sở Tài chính mới nhận được báo cáo của Ủy ban nhân dân Quận 6 và Ủy ban nhân dân Quận 10.

4. Về việc quản lý các khu đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý:

Hiện nay, tại Thành phố có tồn tại nhiều khu đất nhỏ hẹp bị bỏ trống sau quá trình giải phóng mặt bằng để xây dựng các dự án đầu tư xây dựng các công trình công cộng hoặc sau khi các công trình giao thông đô thị được mở rộng, đơn cử như các khu đất công nhỏ, hẹp dọc tuyến đường Vĩnh Khánh, Quận 4 dồi dư khi thực hiện công trình cải tạo hệ thống thoát nước rạch Cầu Chông, Quận 4.

Để quản lý hiệu quả quỹ nhà đất này, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 quy định việc rà soát công bố công khai danh mục các khu đất, thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người sử dụng đất liền kề và công khai

việc giao đất, cho thuê đất đối với các khu đất, thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn Thành phố (có hiệu lực từ ngày 15 tháng 9 năm 2023).

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 102/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai trong đó có hướng dẫn việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ, hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 59/2025/QĐ-UBND, có hiệu lực cùng ngày, quy định việc rà soát công bố công khai, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý và việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định này, đối với các thửa đất nhỏ hẹp có diện tích, kích thước, hình dạng không đủ tiêu chuẩn, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ thực hiện kiểm tra tình trạng thực tế của các thửa đất này và so sánh với hồ sơ pháp lý liên quan để xác định các thửa đất thuộc loại này, tổng hợp hồ sơ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định ban hành danh mục.

5. Về việc xử lý tài sản kiểm kê trên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công có Nguyên giá là 1 đồng:

Tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý có quy định nguyên tắc kiểm kê như sau:

“Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định giá trị tài sản theo điểm b khoản này thì xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng. Nguyên giá và giá trị còn lại xác định là 1 đồng chỉ được sử dụng để phục vụ việc tổng kiểm kê. Sau khi hoàn thành việc kiểm kê, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm đánh giá lại giá trị tài sản để thực hiện hạch toán theo quy định của pháp luật hiện hành.”

Hiện nay, công tác kiểm kê của Thành phố đã hoàn thành, Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Công văn số 3516/UBND-KT ngày 19 tháng 5 năm 2025 báo cáo Bộ Tài chính về kết quả tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, theo đó số lượng tài sản chưa theo dõi trên sổ kế toán, chưa xác định nguyên giá, kiểm kê với nguyên giá là 1 đồng là hơn 6.684 tài sản (gồm tài sản tại cơ quan tổ chức, đơn vị và các loại tài sản kết cấu hạ tầng).

6. Ý kiến của Sở Tài chính:

Qua các nội dung nêu trên, Sở Tài chính đề nghị các Sở, Ban, Ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức và đơn vị) một số nội dung như sau:

6.1. Thực hiện rà soát, báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ, Công văn số 2801/UBND-KT ngày 20 tháng 4 năm 2025 và Kế hoạch số 3660/KH-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

6.2. Sở Nông nghiệp và Môi trường và Sở Xây dựng khẩn trương báo cáo sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, gửi Sở Tài chính **chậm nhất ngày 05 tháng 6 năm 2025.**

6.3. Thực hiện báo cáo công tác sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo yêu cầu của Sở Tài chính tại Công văn số 2856/STC-QLCS ngày 18 tháng 4 năm 2025 và Công văn số 4274/STC-QLCS ngày 13 tháng 5 năm 2025 nêu trên, gửi Sở Tài chính **chậm nhất ngày 05 tháng 6 năm 2025.**

6.4. Đối với các trường hợp nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo các quy định của pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước đây: Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận huyện thực hiện rà soát các khu đất nhỏ hẹp, có diện tích, kích thước, hình dạng không đủ tiêu chuẩn nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý có thuộc trường hợp áp dụng theo Quyết định số 59/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo đề xuất theo quy định.

6.5. Căn cứ vào kết quả báo cáo tổng kiểm kê của các cơ quan, tổ chức và đơn vị đối với các loại tài sản kiểm kê có nguyên giá là 1 đồng (Phụ lục d đối với mỗi loại tài sản). Trên cơ sở đó, cơ quan, tổ chức và đơn vị đánh giá lại giá trị tài sản để thực hiện hạch toán theo đúng quy định hiện hành.

Các cơ quan, tổ chức và đơn vị chậm rà soát, báo cáo, ảnh hưởng đến tiến độ sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, gây thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công thì chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố.

Sở Tài chính có ý kiến với nội dung nêu trên đến các cơ quan, tổ chức và đơn vị để phối hợp và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP “để b/c”;
- GD, PGD;
- Lưu: VT, QLCS.hkvan.(02)

la

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Thảo

Số: 2801 /UBND-KT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2025

Về việc triển khai thực hiện
Nghị định số 03/2025/NĐ-CP
ngày 01/01/2025 của Chính phủ

Kính gửi:

- Văn phòng Thành ủy;
- Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân: quận, huyện, TP Thủ Đức;
- Tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội;
- Doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố quản lý.

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025);

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 994/BTC-QLCS Ngày 23 tháng 01 năm 2025 về triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét báo cáo, đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 2547/STC-CS ngày 15 tháng 4 năm 2025,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo như sau:

1. Về tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 03/2025/NĐ-CP, Chỉ thị số 47/CT-TTg:

- Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện, nghiên cứu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến theo quy định các nội dung của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan, đảm bảo các đối tượng chịu sự tác động của Nghị định, Chỉ thị nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung của Nghị định, Chỉ thị để triển khai thực hiện đúng quy định. Trong đó, lưu ý, thực hiện quy định về xử lý chuyển tiếp được quy định tại Chương III Nghị định số 03/2025/NĐ-CP theo đúng quy định của pháp luật;

- Giao Sở Tài chính đăng tải nội dung của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP và Chỉ thị số 47/CT-TTg trên trang thông tin điện tử của Sở Tài chính.

2. Về giao cơ quan lập, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; cơ quan kiểm tra hiện trạng nhà, đất; trình tự thực hiện báo cáo kê khai, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất:

2.1. Giao sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân: quận – huyện, thành phố Thủ Đức là cơ quan lập, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và là cơ quan kiểm tra hiện trạng đối với nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc phạm vi quản lý là đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị);

Riêng đối với nhà, đất do đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố: Giao Sở Tài chính là cơ quan lập, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và là cơ quan kiểm tra hiện trạng.

2.2. Trình tự thực hiện báo cáo kê khai, đề xuất phương án, kiểm tra hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất:

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản công là nhà, đất thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP lập báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất gửi cơ quan tổng hợp là cơ quan quản lý cấp trên (sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện) hoặc Sở Tài chính (đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố);

- Cơ quan tổng hợp hoặc Sở Tài chính tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà, đất và lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất;

- Sở Tài chính tổng hợp rà soát, lập hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố;

- Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định phê duyệt phương án.

3. Giao sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện:

a) Rà soát, lập danh mục các cơ sở nhà, đất hiện đang quản lý, sử dụng, gửi cho Sở Tài chính chậm nhất ngày 20 tháng 4 năm 2025 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Tài chính, gồm (theo mẫu đính kèm):

- Nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

- Nhà, đất không thuộc phạm vi sắp xếp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP, trong đó nêu rõ căn cứ cơ sở nhà, đất đó không thuộc phạm vi sắp xếp thuộc trường hợp nào theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

b) Đối với nhà, đất đã được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý theo quy định của pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước ngày 01 tháng 01 năm 2025:

- Tự kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không lãng phí;

- Tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc xử lý chuyển tiếp đối với các trường hợp theo quy định tại các Điều 18, 19 và 20 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP; chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Trường hợp cần thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được phê duyệt thì thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của Sở Tài chính về trình tự thực hiện báo cáo kê khai, đề xuất phương án, kiểm tra hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

c) Đối với nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo quy định của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP nhưng chưa được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất:

Khẩn trương rà soát, thực hiện báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của Sở Tài chính về trình tự thực hiện báo cáo kê khai, đề xuất phương án, kiểm tra hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

d) Phân công 01 (một) lãnh đạo phụ trách, chỉ đạo công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý và 1 lãnh đạo cấp phòng tham mưu, gửi văn bản phân công về Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp, đôn đốc và báo cáo theo quy định. Khi có thay đổi về phân công lãnh đạo và người tham mưu, Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện có văn bản gửi Sở Tài chính để cập nhật, theo dõi.

4. Về xử lý chuyển tiếp đối với nhà, đất do Văn phòng Thành ủy, đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Thành ủy quản lý, sử dụng:

Đề nghị Văn phòng Thành ủy, đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Thành ủy thực hiện xử lý chuyển tiếp đối với nhà, đất đang quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

5. Về xử lý chuyển tiếp đối với nhà, đất do Doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố (sau đây gọi là Doanh nghiệp) quản lý, sử dụng:

Giao Doanh nghiệp rà soát, báo cáo cụ thể từng danh mục nhà, đất thuộc phạm vi xử lý chuyển tiếp theo quy định tại Điều 23, Điều 24 và Điều 25 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (kèm hồ sơ pháp lý có liên quan) gửi Sở Tài chính chậm nhất ngày 30 tháng 4 năm 2025 để xử lý theo quy định.

6. Giao Sở Tài chính:

- Có văn bản hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị về trình tự thực hiện báo cáo kê khai, đề xuất phương án, kiểm tra hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất;

- Chủ trì, phối hợp các sở ngành có liên quan hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị khi có vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện. Trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo;

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo theo yêu cầu của Bộ Tài chính;

- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

- Rà soát báo cáo của cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với nhà, đất không thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo quy định của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP và báo cáo của Doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị chức năng liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giao các cơ quan chuyên môn thực hiện tham mưu công tác quản lý theo quy định pháp luật của liên quan.

7. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận thông tin, xem xét, giải quyết các trường hợp hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố và trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố theo quy định pháp luật về đất đai, không chờ đến khi sắp xếp lại, xử lý xong, gây khó khăn cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất.

8. Giao Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn cung cấp các thông tin hành chính về quy hoạch, đất đai, xây dựng liên quan đến cơ sở nhà, đất để cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố và trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố thực hiện từ bước báo cáo kê khai và đề xuất phương án, tổng hợp, kiểm tra hiện trạng, lập, phê duyệt phương án.

9. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản công là nhà, đất thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về việc không lập báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các đơn vị có ý kiến gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng NCTH;
- Lưu: VT, (KT/Trang)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng

TỔNG HỢP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ, KẾT QUẢ SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ - BÁO CÁO LẦN ĐẦU

Thời điểm báo cáo: Tính đến ngày 01/01/2025

Đơn vị tính: cơ sở

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số cơ sở nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP đang quản lý, sử dụng tại thời điểm ngày 01/01/2025			Cột (5) chi tiết theo phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước ngày 01/01/2025 (*)								Số cơ sở nhà, đất còn phải sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP	Ghi chú
		Tổng số	Không thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP	Thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP	Tổng số	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Thu hồi	Điều chuyển	Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng	Hình thức khác		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+(9)+(10)+(11)+(12)+(13)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)=(5) - (6)	(15)
TỔNG CỘNG		(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	
1	Đơn vị A													
2	Đơn vị B													
3	Đơn vị C													

Ghi chú: Biểu mẫu này được báo cáo 01 lần đồng thời với Báo cáo Quý I/2025

(*) Pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước ngày 01/01/2025 bao gồm: Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg, Quyết định số 111/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Số liệu tổng hợp tại các cột (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13): Được xác định theo phương án phê duyệt gần nhất, đảm bảo nguyên tắc một cơ sở nhà, đất chỉ kê 01 lần, tránh trùng lặp.

TỔNG HỢP BÁO CÁO HÀNG QUÝ TIẾN ĐỘ, KẾT QUẢ SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ - BÁO CÁO HÀNG QUÝ
(Tính đến hết Quý báo cáo)

Đơn vị ti

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số cơ sở nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP đang quản lý, sử dụng tại thời điểm báo cáo thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP			Cột (4) chi tiết theo phương án sắp xếp lại, xử lý lũy kế đến hết quý báo cáo (*)							Cột (5) chi tiết theo tiến độ thực hiện			
		Tổng số	Đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất lũy kế đến hết quý báo cáo	Còn phải sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP tính đến hết quý báo cáo	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Thu hồi	Điều chuyển	Chuyển giao về địa phương quản lý, sử lý	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng	Hình thức khác	Số cơ sở nhà, đất đã kê khai, báo cáo	Số cơ sở nhà, đất đã kiểm tra hiện trạng	Số cơ sở nhà, đất đã lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất	Số cơ sở nhà, đất đã gửi lấy ý kiến UBND cấp tỉnh (nếu có)
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)=(6)+(7)+(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
TỔNG CỘNG		(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)	(Cộng)
1	Đơn vị A														
2	Đơn vị B														
3	Đơn vị C														

Ghi chú: Biểu mẫu này được báo cáo định kỳ hàng quý, trước ngày 05 của tháng đầu quý sau.

(*) Số liệu tổng hợp tại các cột (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12) được xác định theo phương án phê duyệt gần nhất, đảm bảo nguyên tắc một cơ sở nhà, đất chỉ kê 01 lần, tránh trùng lặp; bao gồm: (i) Phương án phê duyệt gần nhất của các cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước ngày 01/01/2025 (Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg, Quyết định số 111/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ) và (ii) Phương án phê duyệt của các cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt từ ngày 01/01/2025 theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP lũy kế đến hết quý báo cáo.

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025);

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 994/BTC-QLCS ngày 23 tháng 01 năm 2025 về triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ;

Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 3905/STC-CS ngày 07 tháng 5 năm 2025; ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thi hành Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ đảm bảo đầy đủ, hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan, đảm bảo các đối tượng chịu sự tác động của Nghị định nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung của Nghị định để triển khai thực hiện đúng quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện các nội dung được giao trên các lĩnh vực thuộc trách nhiệm theo dõi, quản lý.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ nhằm đảm bảo các đối tượng chịu sự tác động của Nghị định nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung của Nghị định để triển khai thực hiện đúng quy định.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Về tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 03/2025/NĐ-CP

Yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện, nghiên cứu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến theo quy định các nội dung của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan, đảm bảo các đối tượng chịu sự tác động của Nghị định nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung của Nghị định để triển khai thực hiện đúng quy định. Trong đó, lưu ý, thực hiện quy định về xử lý chuyển tiếp được quy định tại Chương III Nghị định số 03/2025/NĐ-CP theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về giao cơ quan lập, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; cơ quan kiểm tra hiện trạng nhà, đất và trình tự thực hiện báo cáo kê khai, đề xuất phương án, kiểm tra hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất:

2.1. Về giao cơ quan lập, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và kiểm tra hiện trạng nhà, đất: thực hiện theo Công văn số 2801/UBND-KT ngày 23/4/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2.2. Trình tự thực hiện báo cáo kê khai, đề xuất phương án, kiểm tra hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất:

(1) Đối tượng thực hiện:

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng nhà, đất (gọi tắt cơ quan sử dụng nhà, đất): Thực hiện báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

- Cơ quan tổng hợp (Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện): Thực hiện lập báo cáo tổng hợp đề xuất phương án.

- Cơ quan kiểm tra hiện trạng (Sở Tài chính; sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện): Chủ trì kiểm tra hiện trạng nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

- Cơ quan lập phương án (Sở Tài chính; Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện): Thực hiện lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất

(2) Quy trình thực hiện:

a) Trường hợp có cơ quan tổng hợp:

Bước 1: Cơ quan sử dụng nhà, đất lập hồ sơ báo cáo kê khai từng nhà, đất gửi Cơ quan tổng hợp. Hồ sơ gồm:

- Báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Mẫu số 01a tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP: 01 bản chính;

- Hồ sơ pháp lý về nhà, đất của từng cơ sở nhà, đất hoặc Văn bản xác nhận về việc không có hồ sơ pháp lý hoặc có nhưng bị thất lạc của cơ quan, tổ chức, đơn vị: 01 bản sao;

- Hồ sơ liên quan đến phương án (hình thức) sắp xếp lại, xử lý nhà, đất: 01 bản sao

- Giấy tờ khác có liên quan đến nhà, đất (nếu có): 01 bản sao.

Bước 2: Cơ quan tổng hợp xem xét sự phù hợp của phương án, rà soát, đối chiếu hồ sơ pháp lý và các thông tin trong Báo cáo kê khai

- Trường hợp hồ sơ báo cáo kê khai của các Cơ quan sử dụng nhà, đất là phù hợp (đầy đủ thành phần hồ sơ, phương án (hình thức) sắp xếp lại, xử lý nhà, đất phù hợp với quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP), Cơ quan tổng hợp chủ trì, phối hợp tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà, đất và lập Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án.

- Trường hợp hồ sơ báo cáo kê khai của các Cơ quan sử dụng nhà, đất là không phù hợp, Cơ quan tổng hợp có Văn bản nêu rõ lý do không phù hợp và chuyển trả hồ sơ về Cơ quan sử dụng nhà, đất để rà soát, hoàn chỉnh và thực hiện lại Bước 1.

Bước 3: Căn cứ kết quả kiểm tra hiện trạng, Cơ quan tổng hợp lập Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án (kèm bản sao các hồ sơ pháp lý về nhà, đất và giấy tờ có liên quan đến phương án đề xuất của từng cơ sở nhà, đất) theo Mẫu số 01b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP gửi Sở Tài chính. Thành phần Hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án gồm:

- Văn bản của Cơ quan tổng hợp về việc đề nghị phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất: 01 bản chính;

- Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất (theo Mẫu số 01c tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP) do Cơ quan tổng hợp lập: 01 bản chính;

- Biên bản kiểm tra hiện trạng nhà, đất (theo Mẫu số 02 ban hành tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP): 01 bản chính;

- Hồ sơ pháp lý về nhà, đất của từng cơ sở nhà, đất hoặc Văn bản xác nhận về việc không có hồ sơ pháp lý hoặc có nhưng bị thất lạc của cơ quan, tổ chức, đơn vị: 01 bản sao;

- Hồ sơ liên quan đến phương án (hình thức) sắp xếp lại, xử lý nhà, đất: 01 bản sao;

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

Bước 4: Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

b) Trường hợp không có cơ quan tổng hợp:

Bước I: Cơ quan sử dụng nhà, đất lập hồ sơ báo cáo kê khai từng nhà, đất và Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án. Hồ sơ gồm:

- Báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Mẫu số 01a và Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án theo Mẫu số 01b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP: 01 bản chính;

- Hồ sơ pháp lý về nhà, đất của từng cơ sở nhà, đất hoặc Văn bản xác nhận về việc không có hồ sơ pháp lý hoặc có nhưng bị thất lạc của cơ quan, tổ chức, đơn vị: 01 bản sao;

- Hồ sơ liên quan đến phương án (hình thức) sắp xếp lại, xử lý nhà, đất: 01 bản sao

- Giấy tờ khác có liên quan đến nhà, đất (nếu có): 01 bản sao.

Bước II: Sở Tài chính rà soát Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án (kèm hồ sơ pháp lý về nhà, đất của từng cơ sở nhà, đất)

- Trường hợp hồ sơ Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án là phù hợp, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà, đất.

- Trường hợp hồ sơ Báo cáo tổng hợp đề xuất phương án là không phù hợp, Sở Tài chính chuyển trả toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan sử dụng nhà, đất.

Bước III: Căn cứ kết quả kiểm tra hiện trạng nhà, đất, Sở Tài chính tổng hợp lập Hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định. Thành phần Hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án:

- Văn bản của Cơ quan tổng hợp về việc đề nghị phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất: 01 bản chính;

- Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất (theo Mẫu số 01c tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP) do Cơ quan tổng hợp lập: 01 bản chính;

- Biên bản kiểm tra hiện trạng nhà, đất (theo Mẫu số 02 ban hành tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP): 01 bản chính;

- Hồ sơ pháp lý về nhà, đất của từng cơ sở nhà, đất hoặc Văn bản xác nhận về việc không có hồ sơ pháp lý hoặc có nhưng bị thất lạc của cơ quan, tổ chức, đơn vị: 01 bản sao;

- Hồ sơ liên quan đến phương án (hình thức) sắp xếp lại, xử lý nhà, đất: 01 bản sao;

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

3. Về nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng

3.1. Nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP theo trình tự tại điểm 2.2 Mục II.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 6 năm 2025.

Trong đó lưu ý:

- Mỗi phương án xử lý của từng cơ sở nhà, đất phải xác định cụ thể cơ sở đề xuất phương án phù hợp với từng hình thức sắp xếp được quy định tại Điều 9 Nghị định này;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có nhà, đất) để được cung cấp thông tin hành chính về quy hoạch, đất đai, xây dựng, tình trạng tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) liên quan đến cơ sở nhà, đất ngay từ bước báo cáo kê khai và đề xuất phương án;

- Đối với các cơ sở nhà, đất đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý theo quy định của pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 17 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP thì cơ quan, tổ chức, đơn vị không phải lập báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý đối với các nhà, đất này. Trường hợp có thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được phê duyệt, cơ quan, tổ chức và đơn vị thực hiện theo Điều 17 Nghị định này.

- Đối với các cơ sở nhà, đất đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp hoặc xử lý theo các hình thức ngoài các hình thức quy định tại Điều 9 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (Giữ lại tiếp tục sử dụng; Thu hồi; Điều chuyển; Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý; Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng) thì không thực hiện sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP; trừ các trường hợp được xử lý chuyển tiếp theo quy định tại Chương III Nghị định này. Việc quản lý, xử lý nhà, đất này được thực hiện theo quy định tương ứng của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

- Đối với các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP nhưng chưa được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý theo quy định của pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (lưu ý đối chiếu với dữ liệu nhà, đất đã thực hiện báo cáo, kê khai trên phần mềm tổng kiểm kê). Trường hợp quá thời hạn ngày 01 tháng 6 năm 2025 mà chưa gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án thì cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm báo cáo các nhà, đất này trong thời điểm xây dựng chính quyền 2 cấp, trong đó giải trình nguyên nhân chậm trễ, đề xuất xử lý, bàn giao cho đơn vị tiếp nhận.

b) Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện; Sở Tài chính tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà, đất và lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; Sở Tài chính tổng hợp rà soát, lập hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có nhà, đất) hướng dẫn cung cấp các thông tin hành chính về quy hoạch, đất đai, xây dựng, tình trạng tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) liên quan đến cơ sở nhà, đất khi có đề nghị, yêu cầu để cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện từ bước báo cáo kê khai và đề xuất phương án.

3.2. Nhà, đất không thuộc phạm vi sắp xếp

- Giao cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ hồ sơ, tài liệu liên quan (thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; giấy tờ chứng minh nguồn gốc hình thành tài sản, tài liệu liên quan khác) để xác định và chịu trách nhiệm về việc xác định nhà, đất không thực hiện sắp xếp lại, xử lý theo quy định; lập danh mục nhà, đất không thuộc phạm vi sắp xếp (kèm hồ sơ pháp lý có liên quan) theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (trong đó nêu rõ căn cứ cơ sở nhà, đất đó không thuộc phạm vi sắp xếp thuộc trường hợp nào theo quy định tại Nghị định này và lưu ý đối chiếu với dữ liệu nhà, đất đã thực hiện báo cáo, kê khai trên phần mềm tổng kiểm kê); báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để gửi Sở Tài chính.

(Nội dung này đã được Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo tại Công văn số 2801/UBND-KT ngày 23 tháng 4 năm 2025).

- Giao Sở Tài chính rà soát báo cáo của cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với nhà, đất không thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý; tổng hợp và bàn giao toàn bộ hồ sơ có liên quan đến các Sở chuyên ngành để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố theo chức năng, cụ thể:

+ Tùy từng trường hợp cụ thể, Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai và

pháp luật có liên quan đối với nhóm nhà, đất được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

+ Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan đối với nhóm nhà, đất được quy định tại điểm d, đ, h, i khoản 2 Điều 3.

+ Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý theo quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật có liên quan đối với nhóm nhà, đất được quy định tại điểm e, g khoản 2 Điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

+ Sở Công Thương, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan đối với nhóm nhà, đất được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

+ Tùy từng trường hợp cụ thể, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan đối với nhóm nhà, đất được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Văn hóa và Thể thao: Tiếp nhận hồ sơ do Sở Tài chính bàn giao và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan.

3.3. Về nhà, đất xử lý theo các hình thức thu hồi; điều chuyển; chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý

a) Thu hồi

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm rà soát nhà, đất không sử dụng liên tục quá 12 tháng; nhà, đất sử dụng không hiệu quả hoặc giảm nhu cầu sử dụng do thay đổi tổ chức bộ máy, thay đổi chức năng, nhiệm vụ đề đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo hình thức thu hồi.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ khoản 4 Điều 11 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố việc bồi thường, hỗ trợ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khi có nhà, đất được xử lý theo hình thức thu hồi.

b) Điều chuyển

- Trường hợp đối tượng tiếp nhận tài sản điều chuyển là cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP thì sau khi tiếp nhận được giữ lại tiếp tục sử dụng; cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định này; không phải báo cáo kê khai để phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định này.

- Trường hợp đối tượng tiếp nhận tài sản điều chuyển là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thì sau khi tiếp nhận được giữ lại tiếp tục sử dụng làm văn phòng làm việc.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện thu hồi theo quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp doanh nghiệp sau khi tiếp nhận tài sản điều chuyển nhưng không còn nhu cầu sử dụng vào mục đích làm văn phòng làm việc và có văn bản đề nghị trả lại đất hoặc sử dụng không đúng quy định.

c) Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý

- Giao Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đối với trường hợp xử lý theo quy định tại điểm a khoản 6, điểm d khoản 7 Điều 13 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

- Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành văn bản giao nhiệm vụ tiếp nhận nhà, đất trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có Quyết định chuyển giao của cơ quan, người có thẩm quyền; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đối với trường hợp xử lý theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 7 Điều 13 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

- Giao Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận – huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đối với trường hợp đối với trường hợp xử lý theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 13 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (trong trường hợp người đang sử dụng nhà, đất đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai).

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đối với trường hợp xử lý theo quy định tại điểm b khoản 6 (trong trường hợp người đang sử dụng nhà, đất không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai), điểm c, điểm đ khoản 7 Điều 13 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

3.4. Xử lý nhà, đất sử dụng không đúng quy định

- Đối với nhà, đất đã được giao, bố trí làm nhà ở không đúng thẩm quyền và không đủ điều kiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý:

+ Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng nhà, đất phải thực hiện di dời các hộ gia đình, cá nhân ra khỏi khuôn viên cơ sở nhà, đất để sử dụng đúng mục đích; Phối hợp với đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận – huyện, thành phố Thủ Đức nơi có nhà, đất) lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân quận – huyện, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức) phê duyệt phương án theo quy định của pháp luật về đất đai; Xác định và xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc giao, bố trí nhà, đất làm nhà ở không đúng quy định.

+ Giao đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận – huyện, thành phố Thủ Đức nơi có nhà, đất) có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng nhà, đất trong quá trình lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật.

- Đối với trường hợp sử dụng toàn bộ cơ sở nhà, đất hoặc một phần cơ sở nhà, đất để cho mượn, cho thuê, hợp tác, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định hoặc các hình thức sử dụng khác không đúng quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật khác có liên quan:

+ Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thu hồi đối với trường hợp sử dụng toàn bộ cơ sở nhà, đất không đúng quy định; sử dụng một phần cơ sở nhà, đất không đúng quy định mà có thể tách phần diện tích sử dụng không đúng quy định thành khuôn viên độc lập, có lối đi riêng.

+ Trường hợp sử dụng một phần cơ sở nhà, đất không đúng quy định mà không thể tách phần diện tích sử dụng không đúng quy định thành khuôn viên độc lập, có lối đi riêng thì cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm chấm dứt việc sử dụng nhà, đất không đúng quy định.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền thu được từ việc sử dụng nhà, đất không đúng quy định (sau khi đã trừ các khoản thuế đã nộp cho số thu đó) vào ngân sách Thành phố. Tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sử dụng nhà, đất hoặc sử dụng số tiền không đúng quy định có trách nhiệm hoàn trả số tiền sử dụng không đúng quy định vào ngân sách Thành phố.

3.5. Chế độ báo cáo

3.5.1. Báo cáo danh mục nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý và nhà, đất không thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý: thực hiện theo Công văn số 2801/UBND-KT ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3.5.2. Báo cáo định kỳ

- Báo cáo định kỳ tiến độ, kết quả sắp xếp lại, xử lý nhà, đất

+ Đơn vị thực hiện báo cáo: Cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát, hoàn thành việc lập danh mục các cơ sở nhà, đất hiện đang quản lý, sử dụng theo Mẫu số 02 báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) gửi Sở Tài chính.

+ Thời gian gửi báo cáo: định kỳ hàng quý, trước ngày 25 của tháng cuối quý

+ Đơn vị tổng hợp: Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Tài chính tiến độ, kết quả sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đúng thời hạn quy định.

- Báo cáo tình hình xử lý việc nhà, đất bị lấn, chiếm.

Định kỳ hàng năm (trước ngày 01 của tháng đầu năm sau), cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhà, đất bị lấn, chiếm phải báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) về tình hình xử lý việc lấn, chiếm và trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan đến việc phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý việc lấn, chiếm; gửi Sở Tài chính tổng hợp, theo dõi.

3.5.3. Giao Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện báo cáo đầy đủ các nội dung và đúng thời hạn quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê bình đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị không thực hiện báo cáo.

3.6. Một số trách nhiệm khác

a) Giao cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Tự kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không lãng phí.

- Tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về việc không lập báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

- Liên hệ với các cơ quan chức năng của địa phương để xử lý theo quy định của pháp luật đối với nhà, đất bị lấn, chiếm ngay khi phát hiện;

- Cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nhà, đất và tình hình thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán;

- Có trách nhiệm thực hiện các nội dung xử lý chuyển tiếp theo quy định tại các Điều 18, 19 và 20 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP; quản lý, sử dụng nhà, đất theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan

b) Giao Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập (hoặc kiện toàn) Ban Chỉ đạo sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất và quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

- Rà soát, thống kê số lượng các hồ sơ đã tiếp nhận về đề nghị phê duyệt phương án đối với nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp: Đối với trường hợp nhà, đất đã kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất mà phù hợp với quy định tại Chương II Nghị định số 03/2025/NĐ-CP thì tiếp tục trình Ủy ban nhân dân Thành phố; Đối với trường hợp nhà, đất đã kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất mà chưa phù hợp với quy định tại Chương II Nghị định số 03/2025/NĐ-CP thì trả lại hồ sơ đã tiếp nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tiếp nhận thông tin, xem xét, giải quyết các trường hợp hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố quản lý theo quy định pháp luật về đất đai, không chờ đến khi sắp xếp lại, xử lý xong, gây khó khăn cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố việc cưỡng chế, thu hồi nhà, đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhà, đất thu hồi không thực hiện bàn giao.

d) Giao Sở Xây dựng

Thực hiện kiểm tra, rà soát trụ sở làm việc đảm bảo đúng đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành (nội dung này đã được Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Xây dựng thực hiện tại Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2025).

e) Giao Thanh tra Thành phố

Chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Về nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Giao Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có nhà, đất) có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì kiểm tra hiện trạng nhà, đất của trung ương trên địa bàn Thành phố thực hiện kiểm tra hiện trạng nhà, đất theo đề nghị của cơ quan chủ trì kiểm tra hiện trạng.

- Giao Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi có nhà, đất) hướng dẫn cung cấp các thông tin hành chính về quy hoạch, đất đai, xây dựng tình trạng tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) liên quan đến cơ sở nhà, đất liên quan đến cơ sở nhà, đất khi có đề nghị, yêu cầu đề cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố thực hiện từ bước báo cáo kê khai và đề xuất phương án.

- Trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính về việc có ý kiến đối với nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý: Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện (nơi có nhà, đất) có ý kiến về các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ trong thời hạn 05 ngày, trong trường hợp từ 10 cơ sở nhà, đất trở lên thì thời hạn là 10 ngày (Riêng Sở

Nông nghiệp và Môi trường có thêm ý kiến về việc có cơ sở nhà, đất nào thuộc hay không thuộc các trường hợp thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai quy định tại điểm d khoản 2 Điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP).

- Giao Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến gửi bộ, cơ quan trung ương đúng thời hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

5. Về xử lý chuyển tiếp đối với nhà, đất do Văn phòng Thành ủy, đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Thành ủy quản lý, sử dụng

Đề nghị Văn phòng Thành ủy, đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Thành ủy thực hiện xử lý chuyển tiếp đối với nhà, đất đang quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, xử lý nhà, đất bảo đảm đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai, quy định của Đảng và pháp luật khác có liên quan, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

6. Về xử lý chuyển tiếp đối với nhà, đất do Doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) quản lý, sử dụng

- Giao Doanh nghiệp rà soát, báo cáo cụ thể từng danh mục nhà, đất thuộc phạm vi xử lý chuyển tiếp theo quy định tại Điều 23, Điều 24 và Điều 25 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (kèm hồ sơ pháp lý có liên quan) gửi Sở Tài chính.

Thời gian thực hiện: Chậm nhất ngày 30 tháng 5 năm 2025

Doanh nghiệp chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, xử lý nhà, đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật khác có liên quan, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

- Giao Sở Tài chính: Căn cứ báo cáo của Doanh nghiệp, tổng hợp và bàn giao toàn bộ hồ sơ có liên quan đến Sở Tài nguyên và Môi trường để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố theo chức năng.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường: Tiếp nhận hồ sơ do Sở Tài chính bàn giao và tham mưu xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai; Thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Thành phố giao tại điểm 2 Công văn số 1543/UBND-ĐT ngày 11 tháng 3 năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giao các sở ban ngành Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Thành phố thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực và pháp luật khác có liên quan.

2. Giao Sở Tài chính là cơ quan đầu mối theo dõi, kịp thời hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra, tổng hợp những vướng mắc, khó khăn (nếu có), báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Tài chính.

3. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Người đứng đầu các tổ chức và các đơn vị có sử dụng tài sản công là nhà, đất chủ động triển khai, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan quan đơn vị phản ánh về Sở Tài chính hoặc các sở ngành chức năng để chủ động phối hợp xử lý hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, có ý kiến chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND (để báo cáo);
- Thành viên UBND Thành phố;
- VPUB: các PCVP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND thành phố Thủ Đức;
- UBND các quận – huyện;
- Các doanh nghiệp nhà nước thuộc TP;
- Cấp phòng NCTH;
- Lưu: VT, (KT/Tr)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng